

Market Today: Áp lực bán giảm bớt

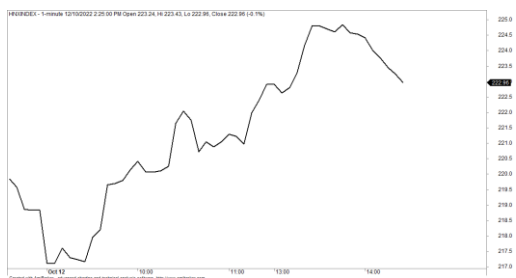
12/10/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,034.81	223.43	78.94
% ngày	2.84%	2.13%	1.27%
% tuần	-6.29%	-7.72%	-5.79%
% tháng	-17.19%	-21.07%	-12.53%
% năm	-25.81%	-40.53%	-20.11%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	13,495	1,062	548
TB 1 tháng	12,775	1,254	619
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,970.89	70.62	84.35
Bán	734.80	1.80	89.48
Giá trị ròng	1,236.10	68.82	-5.14
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	128	149
Mã Giảm	305	64	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	10.77	12.21	12.82
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,036	267	1,079
LS Cổ tức	1.75%	4.68%	3.75%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Trái ngược với diễn biến phiên liền trước, nhóm Ngân hàng đảo chiều tăng trở lại làm bệ đỡ tâm lý cho thị trường chung giúp các chỉ số đóng cửa tăng mạnh. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,034.52 điểm tăng 2.84%, chỉ số HNX-Index cùng chiều tăng 2.13%, chỉ số Upcom-Index cộng thêm 1.27%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 10,928 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng tăng sớm nhất với ACB, BID, CTG, MBB, STB đóng cửa tăng hết biên độ. Đà tăng tại nhóm Ngân hàng đã lan tỏa sang thị trường chung với nhóm Thép, Bất động sản, Hóa Chất như HPG, KBC, DPM, DCM tăng hết biên độ.

Trên sàn Hà Nội, SHS (6.4%), PVS (4.6%), IDC (4.4%), TNG (5.2%) là những mã tăng giá tích cực với thanh khoản cao trên sàn này.

Khối ngoại mua ròng 1300 tỷ đồng toàn thị trường với HPG (132 tỷ), KBC (131 tỷ), DGC (112 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, TPB (15 tỷ), VND (12 tỷ), VCG (11 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục trong phiên giao dịch kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định vùng kháng cự 1,062 – 1,072 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu giảm nhẹ, nhưng nếu chỉ số VN-Index vượt hoàn toàn vùng kháng cự 1,062 – 1,072 điểm thì rủi ro ngắn hạn có thể giảm mạnh trong vài phiên tới và mở ra cơ hội tốt hơn cho thị trường trong ngắn hạn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng nhẹ cho thấy nhà đầu tư đã có phần bớt bi quan hơn với xu hướng hiện tại.

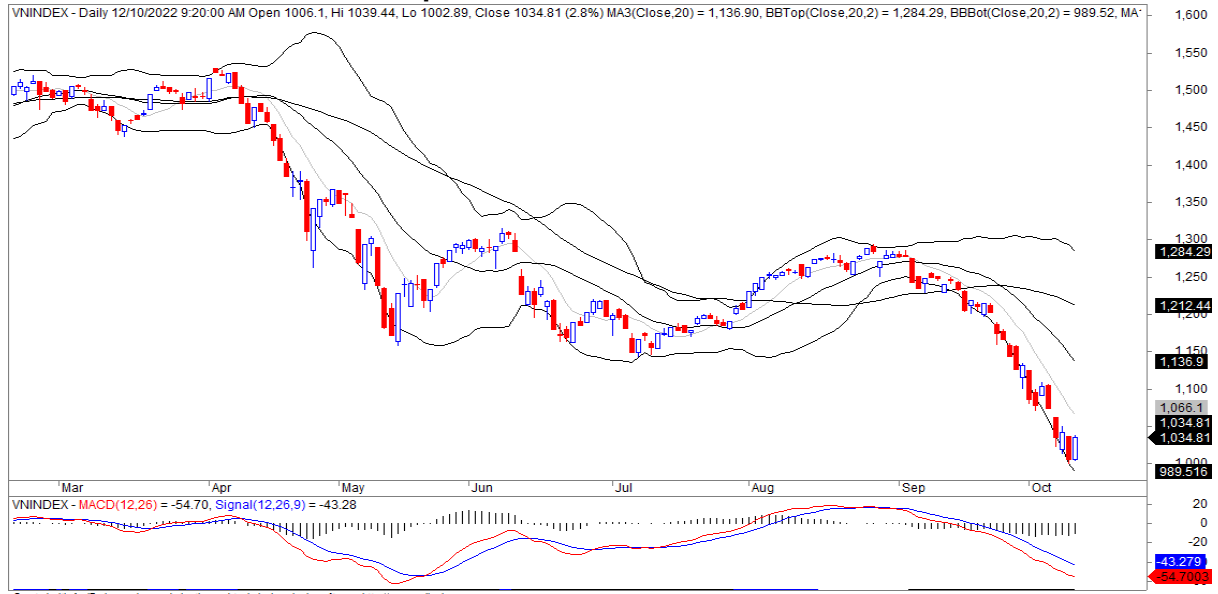
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và hạn chế bán ra ở giai đoạn hiện tại. Đồng thời, vị thế mua thăm dò với tỷ trọng thấp chỉ được thực hiện khi chỉ số VN-Index vượt hoàn toàn vùng kháng cự 1,062 – 1,072 điểm.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1034.81	2.84%
VN30	1034.93	3.32%
VN Mid	1364.48	3.61%
VN Small	1201.3	1.55%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	223.43	2.13%
HN30	374.48	3.86%
VNX AllSh	1009.64	3.26%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	78.94	1.27%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1970.89	
Bán	734.8	
GT ròng	1236.1	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	70.62	
Bán	1.80	
GT ròng	68.82	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	84.35	
Bán	89.48	
GT ròng	-5.14	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGC	3500	7.00%
LPB	660	6.99%
KDH	1700	6.97%
BAF	1600	6.96%
DCM	2050	6.95%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TIG	900	9.89%
NRC	1100	9.48%
TVC	500	8.93%
NVB	1400	8.86%
LAS	700	7.53%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LTG	2816	9.39%
VOC	690	4.86%
TCI	346	4.74%
PAT	3711	4.37%
DSC	1644	4.12%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DRH	-390	-6.99%
NBB	-1250	-6.96%
HAG	-720	-6.96%
TEG	-660	-6.92%
HDC	-2700	-6.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KSF	-3300	-4.18%
IDJ	-200	-2.20%
GKM	-600	-1.74%
L18	-500	-1.57%
DDG	-100	-0.25%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MCH	-5060	-6.63%
SSH	-1008	-1.37%
MSR	-124	-0.86%
QTP	-54	-0.39%
BSR	-30	-0.15%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	293,416	
VIC	228,836	
VHM	225,556	
GAS	203,070	
VNM	146,715	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	23,700	
IDC	14,223	
THD	14,000	
BAB	11,225	
PVS	10,420	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	164,815	
VGI	78,990	
BSR	61,712	
VEA	57,100	
MCH	54,648	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	30,895,800	25,813,461
HPG	28,996,700	21,906,205
VND	25,606,000	17,500,313
SHB	20,053,100	8,114,494
SSI	18,712,200	16,105,032

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	9,284,534	8,554,451
PVS	5,056,076	8,156,823
CEO	4,643,501	3,657,122
IDC	4,151,008	4,676,781
HUT	3,028,383	2,227,043

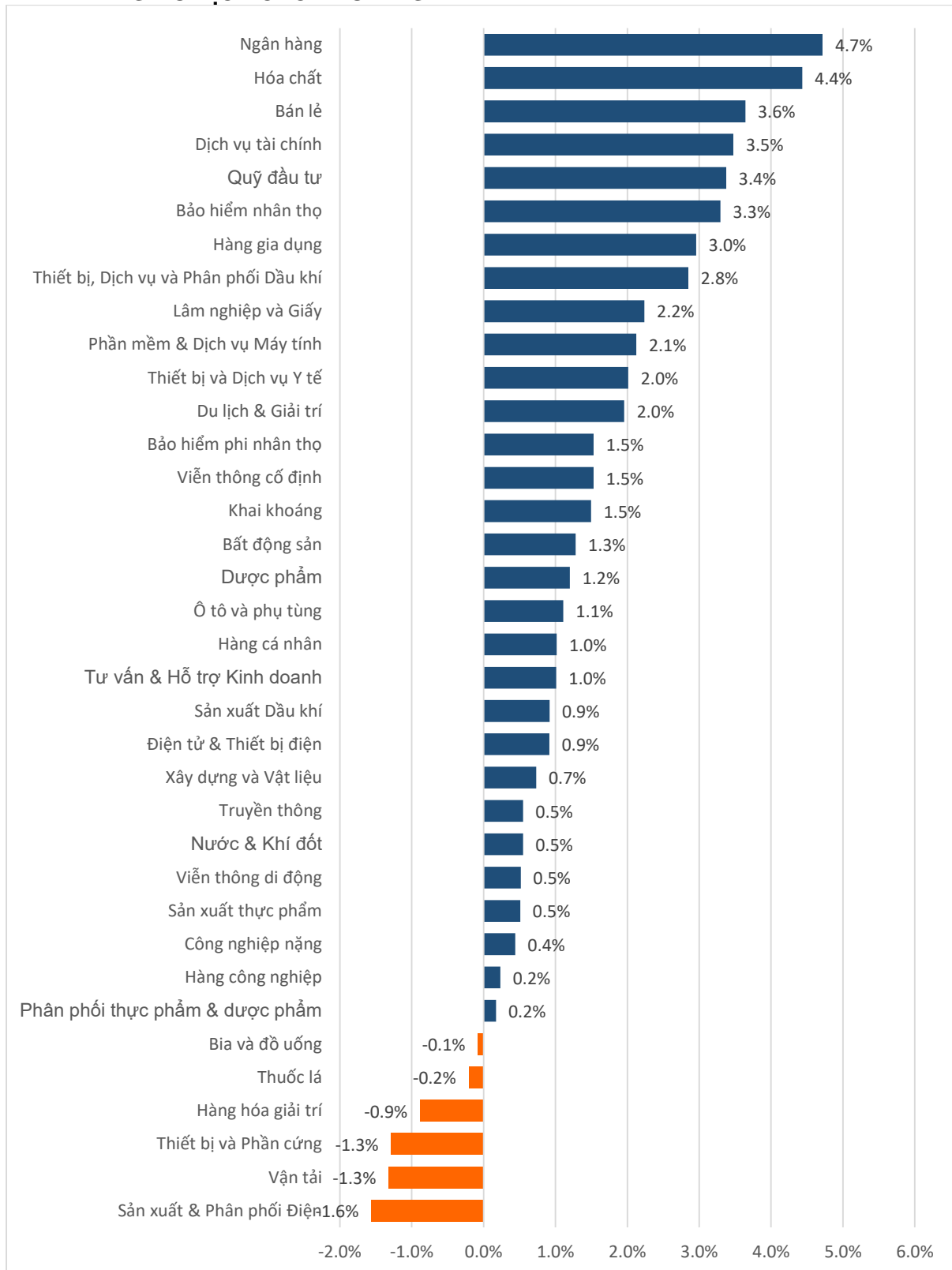
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	4,827,517	6,673,714
VAB	2,656,381	181,419
VHG	1,921,841	1,479,959
ABB	1,543,655	1,123,084
SBS	1,244,304	1,070,242

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



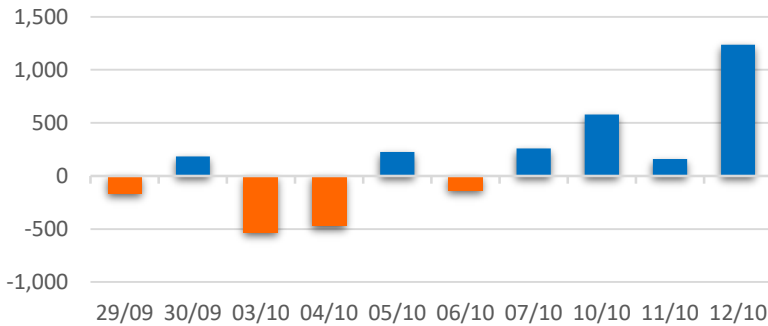
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

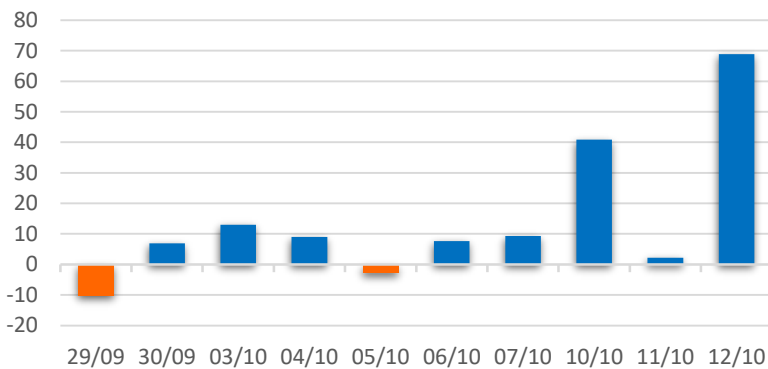
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	132,199	TPB	14,590
KBC	131,037	VND	12,418
DGC	111,931	VCG	10,117
SSI	104,459	KDC	8,253
MSN	92,173	NVL	7,582

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

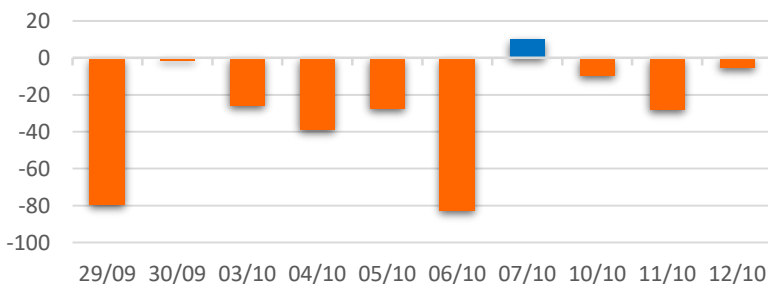
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	59,539	TNG	1,335
PVS	9,900	PMS	168
PVI	307	MBG	36
DDG	163	NSH	31
HUT	99	PBP	16

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	4,398	VEA	9,596
MCH	2,842	ACV	2,277
CSI	1,174	VTP	2,224
IDP	356	GE2	260
SWC	175	ICN	120

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SAB	85,477	FUEVFNVD	38,835
E1VFN30	32,376	FUEKIV30	33,675
SAM	7,357	MSN	32,155
VPB	5,896	VHM	28,045
PNJ	5,514	HPG	21,414

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

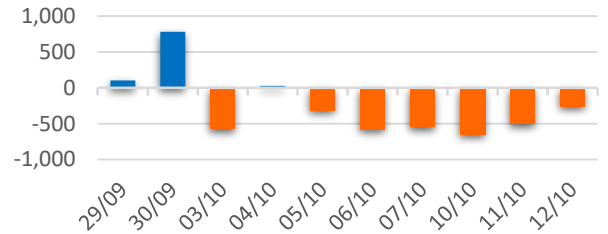
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVB	555.00		
CEO	225.00		
HLD	144.00		
GKM	131.51		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

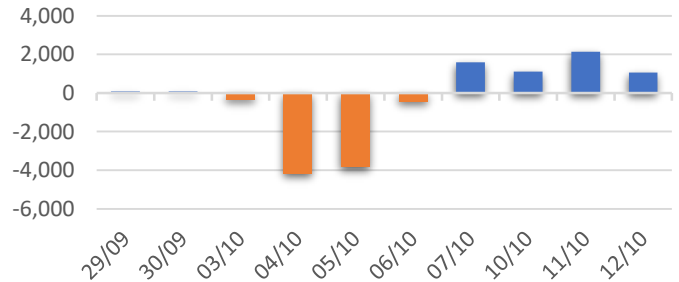
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	72,600	MCH	3,583
		MSR	3,516
		VOC	2,792.2
		SIP	1,347.5
		QTP	1,121.2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

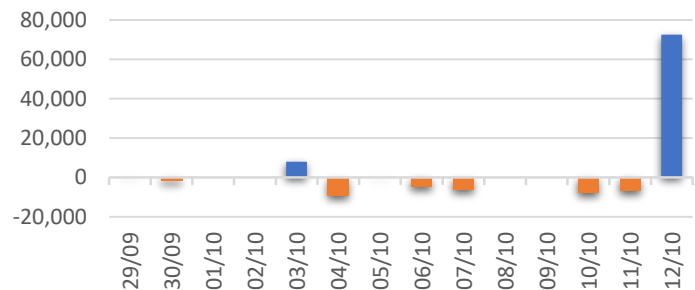
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



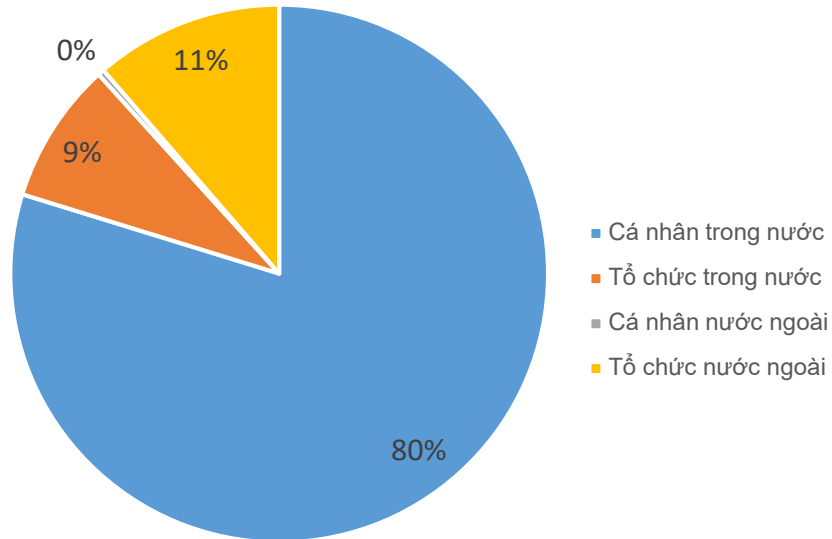
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

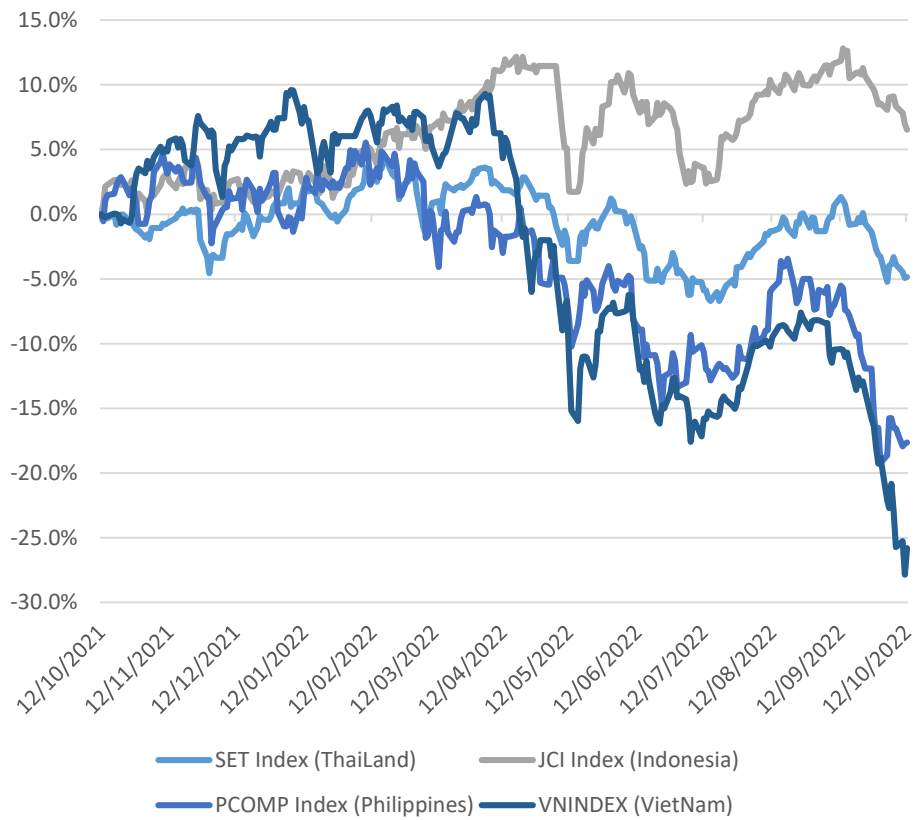


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

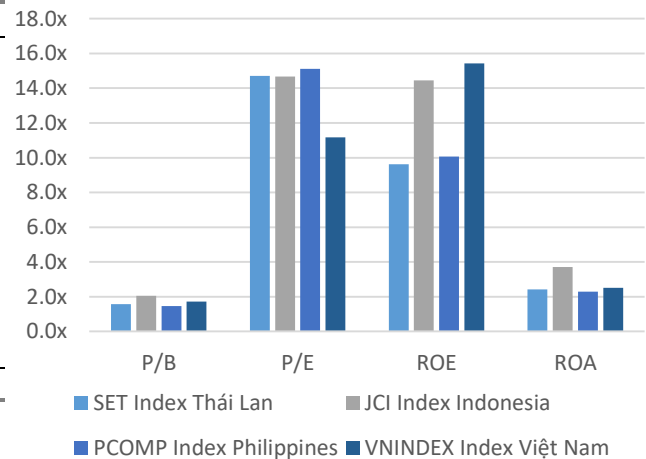
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.5x	1.7x
P/E		14.7x	14.67	15.1x	11.2x
ROE	%	9.62	14.45	10.07	15.43
ROA	%	2.43	3.71	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	495.42	596.35	140.21	167.60
GTGD	Tỷ USD	1.24	0.68	0.06	0.43
LS cổ tức	%	2.90	2.64	2.29	1.83

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written